

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **332/2021/HSST**

Ngày: 05/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Lê Văn Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 359/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 355/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Mạnh H - tên gọi khác: Không; Sinh năm 1996 tại TH; Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Dương Văn H1, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH, bị bắt từ ngày 07/4/2021 cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

2. Nguyễn Ngọc A - tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997 tại TH; Nơi cư trú: Xóm P, xã P, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1976 và con bà Dương Thị Hải Y, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ Lê Thị Ngọc B1, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 08/9/2011 của Công an xã P, thành phố TH xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại Quyết định số 08 ngày 01/10/2011 – UBND xã P, thành phố TH quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường thời hạn 06 tháng đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 29/02/2012.

+ Tại Quyết định số 11569 ngày 18/10/2012 Ủy ban nhân dân thành phố TH quyết định về việc đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 26/10/2014.

+ Tại bản án số 214/2015/HSST ngày 17/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 02/6/2017.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0035264 ngày 19/10/2018 của Công an thành phố TH xử phạt 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Nộp phạt ngày 23/10/2018.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH, bị bắt từ ngày 07/4/2021 cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Trần Quốc T, sinh năm 1982 - trú tại tổ X, phường T, thành phố TH *(Vắng mặt)*

2. Bà Lê Thị N, sinh năm 1957 - trú tại tổ X, phường T, thành phố TH *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/4/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TH phối hợp với Công an phường T, thành phố TH làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ X, phường T, thành phố TH thì phát hiện tại dãy phòng trọ của ông Trần Quốc Toàn (sinh năm 1982 - trú tại tổ X, phường T, thành phố TH) có 02 thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, 02 thanh niên lần lượt khai tên là Dương Mạnh H và Nguyễn Ngọc A. Nguyễn Ngọc A khai nhận đang cất giấu ma túy và tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa 10 viên nén màu hồng (Ngọc A khai là ma túy đá và hồng phiến của H và Ngọc A). Tiến hành kiểm tra Dương Mạnh H không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và Ngọc A, niêm phong và thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Ngọc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám.

Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, phương tiện đối với Nguyễn Ngọc A tại tổ X, phường T, thành phố TH thu giữ 01cân điện tử và 50 túi nilon màu trắng.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 07/4/2021, Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất tinh thể và số viên nén thu giữ:

+ Cân toàn bộ số chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,913gam, sau đó lấy 0,178 gam cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định. Còn lại 0,735 gam được cho vào bì niêm phong K để lưu kho.

+ Cân toàn bộ số viên nén màu hồng có khối lượng 0,972gam, sau đó lấy 0,475 gam cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định. Còn lại 0,497 gam được cho vào bì niêm phong K1 để lưu kho.

* Kết luận giám định số 724/KL- KTHS ngày 16/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH:

+ Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 0,178gam. Khối lượng thu giữ ban đầu là 0,913gam.

+ Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu B gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 0,475gam. Khối lượng thu giữ ban đầu là 0,972gam.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Mạnh H và Nguyễn Ngọc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ.

Vật chứng của vụ án:

+ X(bốn) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A, B, K, K1.

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng đã qua sử dụng và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám, đã qua sử dụng.

+ 01(một) cân điện tử ghi chữ Manlloro và 50 túi nilon màu trắng.

Bản Cáo trạng số 364/CT -VKSTPTN ngày 08 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đã truy tố các bị cáo Dương Mạnh H, Nguyễn Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, Dương Mạnh H và Nguyễn Ngọc A khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/4/2021, Dương Mạnh H và Ngọc A ở cùng phòng trọ với nhau tại tổ X, phường TânThịnh, thành phố TH (phòng trọ do Ngọc A thuê, tiền trọ H trả) thì có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại cho H hỏi mua 400.000đồng ma túy đá và hồng phiến, do không còn ma túy nên H đưa cho Ngọc A số tiền 1.500.000đ và bảo Ngọc A đi mua ma túy về để H bán kiếm lời. H gọi điện cho người bán rồi bảo Ngọc A đi xuống khu vực trường Đại học Công nghiệp TH để mua 01 gam ma túy và 10 viên hồng phiến cho H. Ngọc A đồng ý, cầm tiền rồi gọi xe TAXI đưa xuống khu vực cổng trường Đại học Công nghiệp mua ma túy. Tại đây, Ngọc A đã gặp và mua ma túy của người đàn ông do H đã gọi điện trước được 01 gam ma túy và 10 viên ma túy hồng phiến. Sau khi

mua được ma túy, Ngọc A cất số ma túy trên vào túi áo khoác bên phải đang mặc đi về phòng trọ tại tổ X, phường T. Khi về tới phòng trọ, gặp và chuẩn bị đưa ma túy cho H thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TH kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Việc Ngọc A mua, bán ma túy cho H được H trả công bằng cách cho dùng ma túy miễn phí và cho tiền tiêu vật khi cần. Còn chiếc cân điện tử và 50 túi nilon màu trắng là của H dùng để chia nhỏ ma túy bán cho khách kiếm lời.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Mạnh H và Nguyễn Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Mạnh H từ 36 đến 42 tháng tù. Phạt bổ sung 05 đến 10 triệu đồng.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Ngọc A từ 36 đến 42 tháng tù. Phạt bổ sung 05 đến 10 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy X (bốn) bì niêm phong ký hiệu A, B, K, K1; 01 cân điện tử ghi chữ Manlloro và 50 túi nilon màu trắng.

+ Tịch thu 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám, đã qua sử dụng của bị cáo Dương Mạnh H nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Tạm giữ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng đã qua sử dụng của Nguyễn Ngọc A để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong cân khối lượng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/4/2021 tại phòng trọ ở tổ X, phường T, thành phố TH, Dương Mạnh H đưa cho Nguyễn Ngọc A số tiền 1.500.000đồng để đi mua ma túy về bán cho khách. Ngọc A đồng ý và thuê xe TAXI xuống khu vực cổng trường Đại học Công nghiệp TH mua được 1,885 gam Methamphetamine. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi Ngọc A mang số ma túy vừa mua được về phòng trọ để đưa cho H bán cho khách thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TH phối hợp với Công an phường T, thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Dương Mạnh H và Nguyễn Ngọc A đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, song vì lòng tham, lười lao động muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Dương Mạnh H đồng phạm với vai trò là người chủ mưu, bị cáo Nguyễn Ngọc A đồng phạm với vai trò là người giúp sức và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đối với bị cáo Nguyễn

Ngọc A có nhân thân rất xấu, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng đạo đức, bản thân bị cáo đã có gia đình vợ con, song lại đi thuê nhà trọ để ở với H, không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu sài cá nhân nên khi H cho sử dụng ma túy miễn phí và cho tiền tiêu vật thì bị cáo đã tích cực giúp sức và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Cần phải xét xử các bị cáo với mức án nghiêm khắc phù hợp với hành vi các bị cáo gây ra, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Song Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt đối với các bị cáo khi tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo khai mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Do vậy, cần phạt bổ sung một khoản tiền nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

+ Cần tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A, B, K, K1; 01 cân điện tử màu đỏ trắng, ghi chữ Manlloro và 50 túi nilon màu trắng.

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám, đã qua sử dụng của bị cáo Dương Mạnh H, xác định các bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Ngọc A xác định không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Ngọc A và Dương Mạnh H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng trường Đại học Công nghiệp TH để bán kiếm lời. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Ngoài ra, Dương Mạnh H và Nguyễn Ngọc A khai đã bán ma túy cho 01 người không biết tên tuổi địa chỉ vào ngày 07/4/2021 tại cổng dãy trọ thuộc tổ X, phường T, thành phố TH. Đến nay chưa xác định được đối tượng đã mua ma túy của H và Ngọc A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với ông Trần Quốc T là chủ nhà trọ đã cho Nguyễn Ngọc A và Dương Mạnh H thuê trọ, nhưng ông T không biết việc Ngọc A và H có hành vi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với ông Toàn là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Mạnh H và Nguyễn Ngọc A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

1.1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự : Xử phạt: Bị cáo Dương Mạnh H 42(Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2021. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) nộp Ngân sách Nhà nước.

1.2. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự : Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc A 42(Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2021. Phạt bổ sung bị cáo 05.000.000đ (*Năm triệu đồng*) nộp Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A, có ghi hoàn trả 0,078 gam mẫu A và vỏ bao gói mẫu A. Vụ Nguyễn Ngọc A và Dương Mạnh H. Phạm tội về ma túy. Mặt sau có 02 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Trần Đức Thủy.

+ 01(một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu B, có ghi hoàn trả 0,360 gam mẫu B và vỏ bao gói mẫu B. Vụ Nguyễn Ngọc A và Dương Mạnh H. Phạm tội về ma túy. Mặt sau có 02 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Trần Đức Thủy.

+ 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu K, có ghi 0,735 gam chất tinh thể màu trắng. Mẫu lưu kho, mặt sau có 03 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố TH và 07 chữ ký của Quách Minh Hải, Nguyễn Hữu H, Trần Văn Hòe, Dương Mạnh H, Nguyễn Ngọc A, Trần Quốc Toàn, Nguyễn Thành Trung.

+ 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu K1, có ghi 0,497 gam viên nén màu hồng. Mẫu lưu kho, mặt sau có 03 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố TH và 07 chữ ký của Quách Minh Hải, Nguyễn Hữu H, Trần Văn Hòe, Dương Mạnh H, Nguyễn Ngọc A, Trần Quốc Toàn, Nguyễn Thành Trung.

2.2. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám, số IMEI: 353255074139059, số thuê bao 0869.080.012 đã qua sử dụng.

2.3. Tạm giữ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng, số IMEI: 353845081662711, số thuê bao 0988.130.682, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Ngọc A để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 497 ngày 09/7/2021 giữa Công an thành phố TH với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

